

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO
TAO
Số: 18/2004/TT-BGD

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 21 tháng 6 năm 2004

THÔNG TƯ

**Về việc hướng dẫn thực hiện một số điều của Điều lệ trường đại học
ban hành kèm theo Quyết định số 153/2003/QĐ-TTg ngày 30 tháng 7
năm 2003 của Thủ tướng Chính phủ**

*Thực hiện Quyết định số 153/2003/QĐ-TTg ngày 30 tháng 7 năm 2003 của Thủ
tướng Chính phủ về việc ban hành Điều lệ trường đại học, Bộ Giáo dục và Đào tạo
hướng dẫn một số điều của Điều lệ trường đại học như sau:*

I- GIẢI THÍCH MỘT SỐ KHÁI NIỆM

Trong Điều lệ trường đại học, một số khái niệm được hiểu như sau:

1- Trường đại học trọng điểm (khoản 4, Điều 2).

Trường đại học trọng điểm là trường đại học được xác định trong quy hoạch mạng
lưới trường đại học, cao đẳng do Thủ tướng Chính phủ quyết định, trong đó đào tạo
những ngành nghề then chốt, với chất lượng cao, đáp ứng nhu cầu công nghiệp hóa
và hiện đại hóa đất nước. Trường đại học trọng điểm phải là một cơ sở khoa học
công nghệ mạnh, có khả năng nghiên cứu cơ bản; có đủ năng lực tiếp nhận và sử
dụng có hiệu quả vốn đầu tư tập trung, thể hiện ở đội ngũ giảng viên, năng lực quản
lý, cơ sở vật chất kỹ thuật, trang thiết bị, phòng thí nghiệm, cơ sở thực hành và thư
viện hiện đại.

Trường đại học trọng điểm được xác định trong từng giai đoạn nhất định. Căn cứ
vào thực tế phát triển của các trường, quy hoạch mạng lưới trường đại học trong
từng thời kỳ, khả năng đầu tư của Nhà nước và phù hợp với chiến lược phát triển
kinh tế - xã hội của đất nước. Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo trình Thủ tướng
Chính phủ xem xét, quyết định danh mục các trường đại học trọng điểm.

2- Cơ quan chủ quản (Khoản 2, Điều 4)

- Cơ quan chủ quản là cơ quan quản lý trực tiếp trường đại học về quy hoạch, kế hoạch phát triển, tổ chức, nhân sự, giao kế hoạch đào tạo hàng năm, cấp phát ngân sách nhà nước và quản lý tài chính tài sản. Cơ quan chủ quản của trường đại học công lập, bán công là Bộ, cơ quan ngang bộ, hoặc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi chung là UBND cấp tỉnh).

- Trường đại học dân lập, tự thực chịu sự quản lý nhà nước về giáo dục của Bộ Giáo dục và Đào tạo; chịu sự quản lý hành chính theo lãnh thổ của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi trường đặt trụ sở. Trường đại học dân lập, tự thực được tự chủ về tổ chức, nhân sự, kinh phí hoạt động.

II- QUY CHẾ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC (ĐIỀU 8)

Trên cơ sở Điều lệ trường đại học, Thông tư hướng dẫn một số điều của Điều lệ trường đại học, Quy chế tổ chức và hoạt động của từng loại hình trường đại học và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan, từng trường đại học tự xây dựng Quy chế tổ chức và hoạt động riêng cho trường mình, trình cơ quan chủ quản phê duyệt.

Quy chế tổ chức và hoạt động của từng trường đại học là văn bản pháp lý cho mọi hoạt động của trường. Quy chế tổ chức và hoạt động của trường phải đảm bảo yêu cầu của Điều lệ trường đại học và các Quy chế đã ban hành, để quy định chi tiết, phù hợp với đặc thù của mỗi trường, như quy định rõ mục tiêu, chức năng, nhiệm vụ của trường, của từng tổ chức trong trường, mối quan hệ công tác giữa các tổ chức trong trường và giữa trường với xã hội.

III- HỘI ĐỒNG TRƯỜNG VÀ HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (ĐIỀU 30)

1- Hội đồng trường:

Hội đồng trường được thành lập trong trường đại học công lập. Các trường đại học thành viên của Đại học Đà Nẵng, Đại học Huế và Đại học Thái Nguyên không thành lập Hội đồng trường. Hội đồng trường trong Đại học Đà Nẵng, Đại học Huế và Đại học Thái Nguyên được gọi là Hội đồng đại học.

a) Số lượng thành viên Hội đồng trường:

Số lượng thành viên Hội đồng trường được xác định trên cơ sở đặc điểm và quy mô đào tạo của từng trường. Tổng số thành viên Hội đồng trường là một số lẻ, từ 15 đến

31 thành viên. Riêng Đại học Đà Nẵng, Đại học Huế và Đại học Thái Nguyên, Hội đồng đại học có nhiều nhất là 45 thành viên.

b) Cơ cấu thành viên Hội đồng trường:

Cơ cấu thành viên Hội đồng trường bao gồm các thành viên đương nhiên, các thành viên được bầu trong trường và các thành viên được mời ngoài trường.

- Các thành viên đương nhiên:

Thành viên đương nhiên của Hội đồng trường trong trường đại học gồm có: Bí thư Đảng ủy, Hiệu trưởng và Chủ tịch Công đoàn trường.

Thành viên đương nhiên của Hội đồng đại học trong Đại học Đà Nẵng, Đại học Huế và Đại học Thái Nguyên gồm có: Bí thư Đảng ủy, Giám đốc, Chủ tịch Công đoàn Đại học, Bí thư Đảng ủy và Hiệu trưởng trường đại học thành viên.

Tổng số thành viên đương nhiên không vượt quá 30% tổng số các thành viên của Hội đồng trường.

- Các thành viên được bầu trong trường gồm có:

+ Đại diện Hội đồng Khoa học và Đào tạo của trường, do Hội đồng Khoa học và Đào tạo bầu chọn.

+ Đại diện đội ngũ giảng viên của trường, do Hội nghị giảng viên toàn trường bầu chọn.

+ Đại diện cán bộ, công chức khối hành chính, do Hội nghị cán bộ - công chức khối hành chính bầu chọn.

+ Đại diện Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh trường và Hội sinh viên trường, do Ban Chấp hành Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh trường và Ban Chấp hành Hội sinh viên trường bầu chọn.

- Các thành viên được mời bên ngoài trường, có thể có các thành phần sau đây: Đại diện UBND cấp tỉnh, Tổ chức nghiên cứu khoa học, nhà quản lý giáo dục, nhà hoạt động chính trị xã hội, nhà doanh nghiệp, người đóng góp đầu tư xây dựng trường, nhân sĩ nước ngoài. Tổng số các thành viên được mời bên ngoài trường không vượt quá 20% tổng số thành viên của Hội đồng trường.

Số lượng thành viên của các thành phần kể trên do từng trường quyết định.

c) Quy chế hoạt động của Hội đồng trường:

Hội đồng trường có các nhiệm vụ được quy định tại Điểm a, Khoản 1, Điều 30 của Điều lệ trường đại học.

Hội đồng trường họp thường kỳ 6 tháng một lần. Khi cần thiết, theo đề nghị của Chủ tịch Hội đồng trường, của Hiệu trưởng, hoặc của trên 50% tổng số thành viên Hội đồng trường. Chủ tịch Hội đồng trường có thể triệu tập cuộc họp Hội đồng trường bất thường.

Hội đồng trường làm việc theo phương thức thảo luận, thông qua các quyết nghị tập thể tại cuộc họp Hội đồng trường để đưa ra các quyết định trong phạm vi các nhiệm vụ đã được quy định. Chủ tịch Hội đồng trường không tự mình đưa ra các quyết định.

Khi cần thiết, Chủ tịch Hội đồng trường có thể mời đại diện cơ quan chủ quản và đại diện lãnh đạo UBND cấp tỉnh nơi trường đóng tham dự cuộc họp. Các đại diện này có quyền phát biểu ý kiến nhưng không tham gia biểu quyết.

Các cuộc họp của Hội đồng trường phải có ít nhất 2/3 số thành viên Hội đồng tham dự. Quyết nghị của Hội đồng trường phải được quá nửa tổng số thành viên của Hội đồng trường nhất trí.

Chủ tịch Hội đồng trường là chuyên trách, được hưởng lương từ kinh phí của trường, các thành viên khác hoạt động kiêm nhiệm, chỉ hưởng phụ cấp trách nhiệm của trường. Hội đồng trường có văn phòng và các phương tiện làm việc do nhà trường bố trí và trang bị. Chủ tịch Hội đồng trường được dùng con dấu và bộ máy của trường trong phạm vi thực thi các nhiệm vụ của Hội đồng trường đã được quy định tại mục a, khoản 1, Điều 30 của Điều lệ trường đại học. Kinh phí hoạt động của Hội đồng trường trong kinh phí hoạt động của trường.

Căn cứ tình hình cụ thể của từng trường, Bí thư Đảng ủy trường, Chủ tịch Hội đồng trường và Hiệu trưởng cần xác định rõ mối quan hệ công tác, đảm bảo thực hiện đúng Điều lệ trường đại học và quan hệ phối hợp giữa các chức danh.

d) Quy trình bầu cử, công nhận các thành viên, Chủ tịch và Tổng thư ký của Hội đồng trường: